

Ngày 31/03/2024	19,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

	2023	
ROE	1.7%	+/- YoY ▲ 2.9%

	Q1/24		
DT thuần	18.7	QoQ ▼ 22.6 ▼ 54.8%	YoY ▼ 8.10 ▼ 30.3%
	tỷ VNĐ		

	2023	
DT thuần	111	YoY ▼ 56.0 ▼ 33.8%
	tỷ VNĐ	

	Q1/24		
LN gộp	1.52	QoQ ▼ 0.91 ▼ 37.6%	YoY ▲ 0.31 ▲ 25.4%
	tỷ VNĐ		

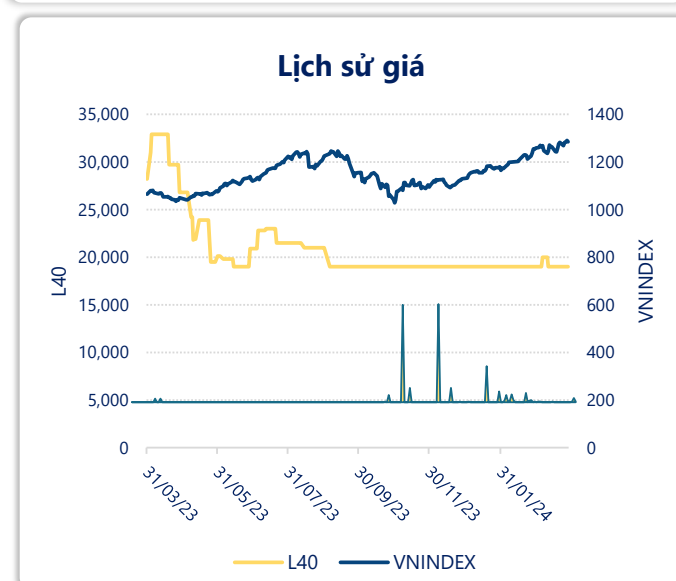
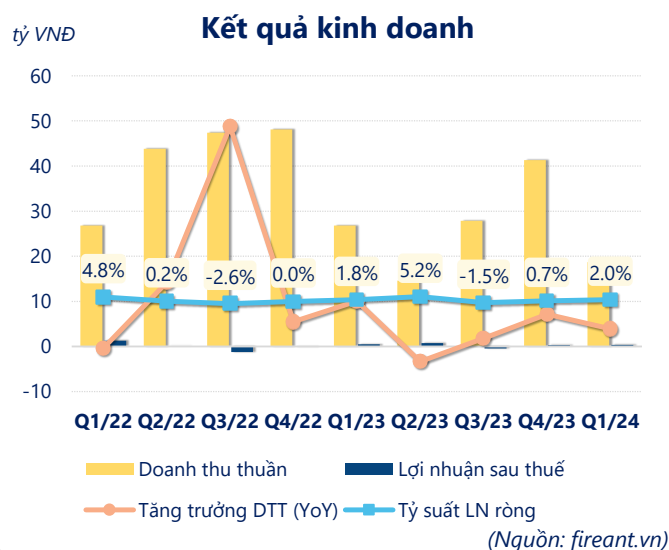
	2023	
LN gộp	5.85	YoY ▲ 2.29 ▲ 64.3%
	tỷ VNĐ	

	Q1/24		
LN thuần	0.47	QoQ ▲ 0.86 ▲ 220%	YoY ▲ 0.90 ▲ 208%
	tỷ VNĐ		

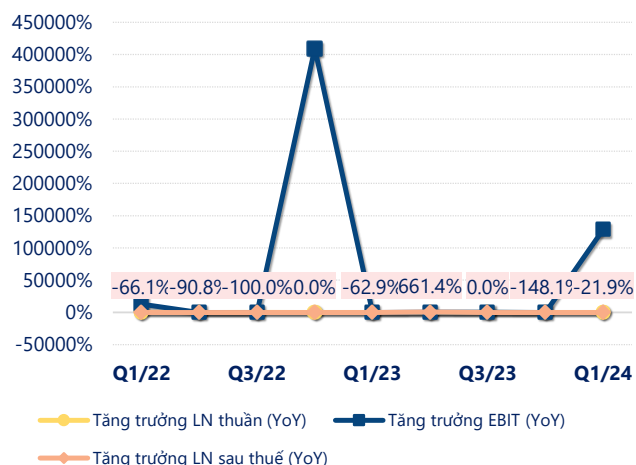
	2023	
LN thuần	-1.78	YoY ▲ 4.39 ▲ 71.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/24		
LN sau thuế	0.37	QoQ ▲ 0.08 ▲ 28.2%	YoY ▼ 0.11 ▼ 22.5%
	tỷ VNĐ		

	2023	
LN sau thuế	1.11	YoY ▲ 1.88 ▲ 244%
	tỷ VNĐ	

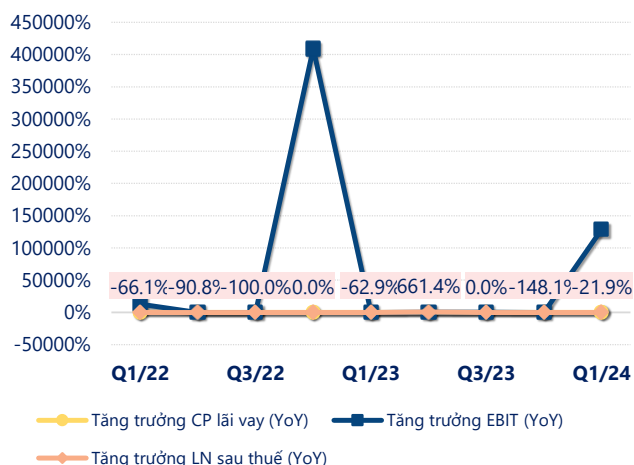


Tăng trưởng lợi nhuận



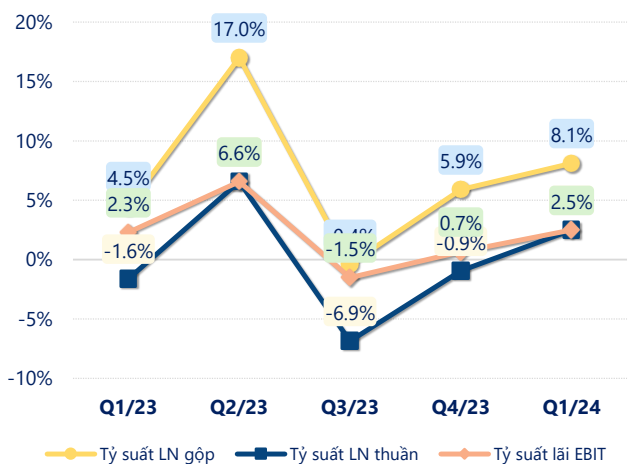
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



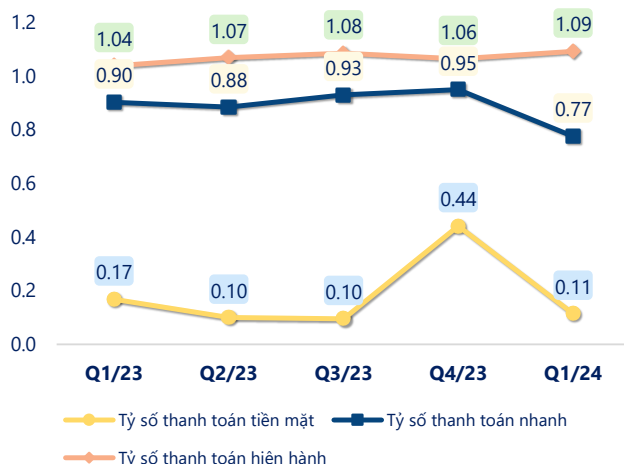
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



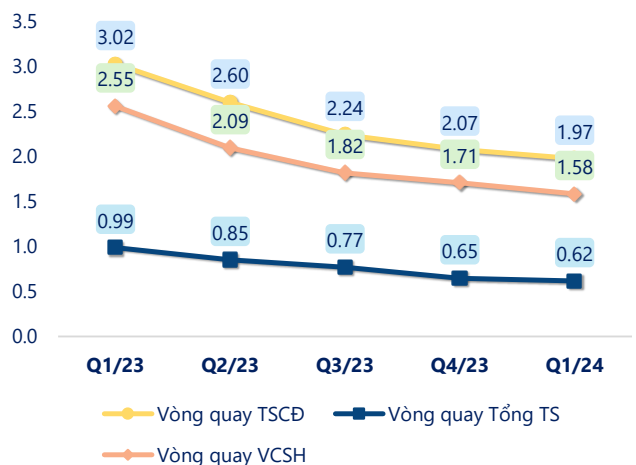
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



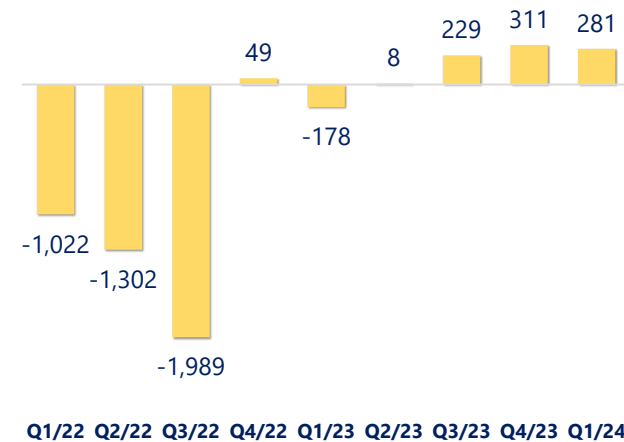
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	18.7	26.8	-30.3%	111	167	-33.8%
Giá vốn hàng bán	17.2	25.6	-32.9%	105	164	-36.0%
Lợi nhuận gộp	1.52	1.21	25.4%	5.85	3.56	64.3%
Doanh thu HĐTC	0.20	0.17	19.5%	0.39	0.11	247%
Chi phí TC	0	0.02	-100%	0.03	0.22	-87.3%
Chi phí lãi vay	0	0.02	-100%	0.03	0.22	-87.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.25	1.80	-30.3%	7.99	9.62	-16.9%
LN thuần từ HĐKD	0.47	-0.43	208%	-1.78	-6.17	71.2%
Lợi nhuận khác	0.00	1.03	-100%	3.17	6.42	-50.5%
LN trước thuế	0.47	0.60	-22.5%	1.39	0.24	472%
Lợi nhuận sau thuế	0.37	0.48	-22.5%	1.11	-0.77	244%
LNST của CĐ cty mẹ	0.37	0.48	-22.5%	1.11	-0.77	244%

(Nguồn: fireant.vn)

